

Giải pháp tái cơ cấu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở thành phố Hồ Chí Minh thời gian tới

Nguyễn Văn Lâm

Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Thành phố Hồ Chí Minh

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước. Giáo dục nghề nghiệp (GDNN) thành phố Hồ Chí Minh không chỉ phục vụ nhu cầu đào tạo đội ngũ lao động trên địa bàn thành phố mà còn cho cả khu vực phía Nam và cả nước. Trước yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố trong thời gian tới, việc tái cơ cấu hệ thống cơ sở GDNN là yêu cầu cấp thiết. Trong phạm vi bài viết, trên cơ sở đánh giá khái quát thực trạng tái cơ cấu các cơ sở GDNN ở thành phố Hồ Chí Minh thời gian qua, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm thực hiện nhiệm vụ này trong thời gian tới.

1. Thực trạng tái cơ cấu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở thành phố Hồ Chí Minh hiện nay

Thời gian qua, hoạt động tái cơ cấu các cơ sở GDNN đã được chính quyền thành phố và các sở, ban, ngành quan tâm đúng mức, đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận. Ngành nghề, lĩnh vực đào tạo mở rộng đáp ứng được nhu cầu thị trường, chất lượng đào tạo các cơ sở và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Trong quá trình tái cơ cấu các cơ sở GDNN, thành phố lập trung phát triển 04 ngành công nghiệp trọng yếu: Cơ khí, Điện tử - Công nghệ thông tin, Chế biến lương thực thực phẩm, Hóa chất - Nhựa cao su. Cùng với 09 nhóm ngành kinh tế dịch vụ: Tài chính - Tín dụng - Ngân hàng - Bảo hiểm, Giáo dục - Đào tạo, Du lịch, Y tế, Kinh doanh tài sản - Bất động sản, Dịch vụ tư vấn, khoa học - công nghệ, nghiên cứu và triển khai, Thương mại, Dịch vụ vận tải - Kho bãi - Dịch vụ cảng, Dịch vụ bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin. Đồng thời, một số nhóm ngành thu hút nhiều lao động như: Dệt may - Giày da - Thủ công mỹ nghệ, Marketing, Dịch vụ - Phục vụ, Xây dựng - Kiến trúc - Môi trường. Công tác truyền thông về tái cơ cấu hệ thống GDNN được tăng cường. Truyền hình, báo chí, mạng xã hội đã liên tục đưa nhiều thông tin cập nhật, định hướng hoạt động GDNN, đã tạo nên những hiệu ứng tích cực, hỗ trợ kịp thời cho công tác tuyển sinh và đào tạo tại các cơ sở giáo dục.

Với những nỗ lực trên, năm 2018 các cơ sở GDNN trên địa bàn thành phố đã tuyển sinh, đào tạo được

482.699 học sinh, sinh viên. Trong đó hệ cao đẳng có 46.782 sinh viên, hệ trung cấp có 29.091 học viên, hệ sơ cấp 159.900 học viên và đào tạo thường xuyên 246.926 học viên. Cũng trong năm 2018, thành phố tập trung đào tạo 04 ngành công nghiệp trọng yếu cho 38.598 người và 9 ngành dịch vụ chủ yếu đạt 248.080 người, các ngành tự do dịch chuyển lao động trong khối Asean là 12.069 người.

Chất lượng và hiệu quả GDNN có bước chuyển biến tích cực. Đào tạo từng bước chuyển từ hướng "cung" sang hướng "cầu", gắn với nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động và cầu việc làm của thị trường lao động. Thành phố đã thí điểm xây dựng hệ thống quản lý chất lượng ở một số trường cao đẳng với sự hỗ trợ kỹ thuật của các tổ chức quốc tế như: Tổ chức Hợp tác phát triển Đức, Hội đồng Anh. Thành phố đã tập trung nâng cao chất lượng đào tạo hệ chính quy trình độ cao đẳng, trung cấp ở một số lĩnh vực như: Điều dưỡng, Dược sỹ, Y sỹ; các ngành nghề trình độ sơ cấp, kỹ năng nghề dưới 03 tháng đáp ứng nhu cầu của người học và doanh nghiệp, góp phần giải quyết việc làm cho lao động của thành phố.

Thành phố đã xây dựng đề án sắp xếp cơ sở GDNN theo hướng đẩy mạnh xã hội hoá, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động. Theo chủ trương này, sẽ hạn chế thành lập mới cơ sở công lập, khuyến khích thành lập các cơ sở tư thục, cơ sở có vốn đầu tư nước ngoài, góp phần huy động nguồn lực ngoài ngân sách đầu tư phát triển GDNN. Chủ trọng đầu tư, phát triển các cơ sở GDNN tại các địa phương tập trung đông dân cư, ngành nghề truyền thống. Đội ngũ giáo viên các trường có sự phát triển nhanh cả về số lượng và chất

lượng, từng bước khắc phục được tình trạng bất hợp lý về cơ cấu ngành nghề của nhà giáo. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và kỹ năng nghề, trình độ tin học, ngoại ngữ của nhà giáo được cải thiện và từng bước được chuẩn hóa.

Bên cạnh những thành tựu trên, việc tái cơ cấu các cơ sở GDNN ở thành phố Hồ Chí Minh vẫn còn những hạn chế nhất định như: ngành nghề, lĩnh vực đào tạo còn chưa đa dạng; mô hình tổ chức, cơ chế quản lý còn kém hiệu quả; nguồn lực tài chính; cơ sở vật chất, kỹ thuật và phân bố chưa hợp lý. Vì vậy, để thực hiện tái cơ cấu các cơ sở GDNN đạt hiệu quả trong thời gian tới cần thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiều giải pháp.

2. Một số giải pháp tái cơ cấu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở thành phố Hồ Chí Minh thời gian tới

Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh lần thứ X nhiệm kỳ 2015 -2020 đã xác định rõ: "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả giáo dục - đào tạo, chú trọng ngoại thành, các quận ven". Theo định hướng chung đó, việc tái cơ cấu các cơ sở GDNN trên địa bàn phải thực hiện theo hướng đảm bảo về số lượng, chất lượng, ngành nghề đào tạo; phân bố hợp lý, phù hợp quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, gắn với các vùng sản xuất công nghiệp và phân bố dân cư. Các cơ sở GDNN phải hướng vào đào tạo nguồn nhân lực cho các ngành kinh tế với chất lượng ngày càng cao; học sinh, sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra của Cộng đồng kinh tế ASEAN.

Thời gian tới, để đẩy mạnh tái cơ cấu cơ sở GDNN ở thành phố Hồ Chí Minh cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, đổi mới và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở thành phố Hồ Chí Minh. Đây là giải pháp quan trọng, tác động lớn đến tái cơ cấu các cơ sở GDNN ở thành phố Hồ Chí Minh. Thành phố cần hoàn thiện hệ thống văn bản, đổi mới cơ chế hoạt động, đảm bảo tăng cường tính tự chủ của cơ sở GDNN. Xây dựng hệ thống quản trị khung trình độ phù hợp với khung tham chiếu trình độ khu vực ASEAN, nhằm đảm bảo văn bằng/chứng chỉ của hệ thống GDNN thành phố được các nước trong khu vực công nhận. Xây dựng cơ chế chính sách và tài liệu hướng dẫn thực hiện khung trình độ quốc gia. Giao quyền tự chủ toàn diện cho các cơ sở GDNN về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tổ chức đào tạo. Cơ sở GDNN công lập được phép quyết định thành lập mới, tổ chức lại, sáp nhập, chia, tách, giải thể các đơn vị trực thuộc. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quy chế hoạt động của các đơn vị trực thuộc bảo đảm không làm tăng kinh phí từ Ngân sách Nhà nước, phát huy hiệu quả hoạt động của bộ máy. Mặt khác, các cơ sở GDNN được quyết định về

quy hoạch phát triển nhân sự của mình, được quyết định vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, được tuyển dụng, sử dụng, bố nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và quản lý viên chức, người lao động.

Xây dựng, ban hành chế độ làm việc của nhà giáo ở các cơ sở GDNN. Chế độ tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng nhà giáo và cơ chế chính sách ưu đãi cho nhà giáo để khuyến khích nhà giáo yên tâm phát triển nghề nghiệp. Có các quy định về chế độ chính sách đối với người dạy, cán bộ làm công tác GDNN trong các làng nghề, trong các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động. Hoàn thiện chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên như: Chính sách học bổng, trợ cấp xã hội; tín dụng học sinh... Chú ý chính sách cho các đối tượng ưu tiên như: người nghèo, người khuyết tật, lao động mất đất, lao động nông thôn, phụ nữ, bộ đội xuất ngũ, công an xuất ngũ, thanh niên hoàn thành nhiệm vụ tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các đối tượng chính sách khác và ngành nghề đặc thù. Quy định mức lương tối thiểu theo cấp trình độ đào tạo và các bậc trình độ kỹ năng nghề quốc gia, có chính sách hỗ trợ chi phí đánh giá kỹ năng nghề của người lao động. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc xã hội hóa nhất là các chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, tín dụng nhằm khuyến khích, huy động các thành phần kinh tế trong và ngoài nước tích cực tham gia đầu tư phát triển GDNN.

Hai là, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới, đổi mới chương trình, tổ chức và đánh giá kết quả đào tạo ở cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Đây là giải pháp đặc biệt quan trọng, tác động lớn đến tái cơ cấu các cơ sở GDNN ở thành phố Hồ Chí Minh. Để hoàn thiện quy hoạch mạng lưới cơ sở GDNN phải tiến hành rà soát quy hoạch mạng lưới cơ sở GDNN trên cơ sở nhu cầu và hạn phát triển nguồn nhân lực, dự báo nhu cầu về số lượng, chất lượng nhân lực, cơ cấu ngành, nghề, trình độ của thành phố. Sáp nhập, giải thể các cơ sở công lập hoạt động không hiệu quả, đảm bảo hợp lý về cơ cấu trình độ đào tạo, ngành, nghề đào tạo và tiêu chí sát nhập, giải thể do Bộ Lao động Thương binh và xã hội ban hành. Thực hiện giảm đầu mối các trường trung cấp, chuyển các trung tâm GDNN, trường trung cấp có năng lực yếu thành về tinh của các trường cao đẳng. Khuyến khích các trường cao đẳng mở chi nhánh tại các huyện trên địa bàn thành phố.

Thực hiện chuyển giao đồng bộ 60 bộ chương trình cấp độ quốc tế và tổ chức thi điểm đầu vào tối thiểu một lớp mỗi ngành/ nghề. Nhân rộng đào tạo các ngành, nghề trọng điểm đạt trình độ quốc tế theo các bộ chương trình đã chuyển giao cho hệ thống GDNN. Xây dựng chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra trên cơ sở tiêu chuẩn nghề quốc gia, có sự tham gia của

doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động. Tích hợp các nội dung đào tạo mọi cách hợp lý về kỹ năng mềm, kỹ năng khởi nghiệp, đạo đức nghề nghiệp, an toàn lao động, bảo vệ môi trường, quyền con người, phòng chống tham nhũng. Tăng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn trong chương trình đào tạo. Xây dựng chương trình liên thông giữa các cấp trình độ đào tạo trong cùng ngành, nghề hoặc với các ngành, nghề khác hoặc liên thông lên trình độ cao hơn trong hệ thống giáo dục quốc dân, ưu tiên liên thông giữa sơ cấp lên các trình độ cao hơn.

Ba là, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Giải pháp này tác động trực tiếp đến đến tái cơ cấu các cơ sở GDNN của thành phố. Để phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng GDNN ở thành phố cần hoàn thiện quy hoạch mạng lưới các cơ sở GDNN. Xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuẩn đội ngũ cán bộ quản lý của các cơ sở GDNN. Huy động và khuyến khích các doanh nghiệp, cơ quan, người sử dụng lao động, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tham gia vào quá trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ cán bộ quản lý của cơ sở GDNN.

Đổi mới xây dựng chương trình, tài liệu bồi dưỡng kỹ năng nghề cho nhà giáo dạy các ngành, nghề trọng điểm quốc gia. Ưu tiên nhận chuyển giao các chương trình, tài liệu bồi dưỡng nhà giáo về nghiệp vụ sư phạm và kỹ năng nghề từ các quốc gia phát triển. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế; phấn đấu đến năm 2020, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng để chuẩn hóa và bồi dưỡng nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề, nghiệp vụ sư phạm, ngoại ngữ, tin học, kỹ năng mềm và được kiểm tra, đánh giá kỹ năng thực hành nghề, tiến tới tất cả nhà giáo giảng dạy trong các cơ sở GDNN. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo ở các nước phát triển, áp dụng chuẩn của các nước phát triển để hình thành đội ngũ giáo viên hạt nhân đạt chuẩn quốc tế.

Bốn là, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sự tham gia của đơn vị, doanh nghiệp trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Đây là giải pháp quan trọng, tác động lớn đến tái cơ cấu các cơ sở GDNN ở thành phố Hồ Chí Minh. Cần tập trung đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị ngành, nghề để đáp ứng chương trình đào tạo, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ cho GDNN (thư viện, giáo dục thể chất, nhà ăn, cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ hoạt động phong trào ...). Xây dựng phòng học đa phương tiện, phòng chuyên môn hóa ứng dụng thiết bị thực tế ảo, thiết bị dạy học thuật

và các phần mềm ảo mô phỏng thiết bị dạy học thực tế trong giảng dạy tại các cơ sở GDNN để giảm bớt đầu tư trang thiết bị (ưu tiên các ngành, nghề trọng điểm quốc gia). Xây dựng thư viện điện tử, trung tâm học liệu số mở để các cơ sở GDNN được tham gia xây dựng và sử dụng. Khuyến khích các cơ sở GDNN phối hợp với doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động trong việc sử dụng trang thiết bị của doanh nghiệp phục vụ quá trình thực tập, thực hành của người học. Có chính sách để doanh nghiệp nghiên cứu và chế tạo thiết bị tự làm phục vụ dạy và học trong các cơ sở giáo GDNN theo định hướng của thành phố và các cơ sở GDNN.

Hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động tham gia GDNN. Ban hành các chính sách đối với các cơ sở GDNN trong doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động nhất là các cơ sở GDNN trong các doanh nghiệp cổ phần hóa đảm bảo sự bình đẳng giữa GDNN trong doanh nghiệp và cơ sở GDNN công lập. Miễn thuế các hoạt động đào tạo do doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động thực hiện đối với người lao động của chính doanh nghiệp hoặc cho xã hội. Được thu phí tiếp nhận học sinh, sinh viên thực tập tại doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động, đơn vị sử dụng lao động theo nguyên tắc thỏa thuận với cơ sở GDNN có học sinh, sinh viên đi thực tập./

Tài liệu tham khảo

- Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh (2015), Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh lần thứ X nhiệm kỳ 2015 -2020, thành phố Hồ Chí Minh.
- Sở Lao động Thương binh và Xã hội, (2012), Đề án quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở thành phố Hồ Chí Minh đến 2030, thành phố Hồ Chí Minh
- Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 2631/QĐ-TTg ngày 31/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025, thành phố Hồ Chí Minh.
- Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 16/7/2012 của Ủy ban nhân dân TP.HCM về phê duyệt Đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong lĩnh vực phi nông nghiệp trên địa bàn Thành phố đến năm 2020", thành phố Hồ Chí Minh.